

Bản án số: 99/2020/HS-ST

Ngày: 18-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Tuyền
2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Đức A, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Thành Phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đức C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1958; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. (Bản án số), chấp hành xong án phạt tù ngày 15/01/2013. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/4/2020 và có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Tấn L, sinh năm 1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Mê L, sinh năm 1973; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/9/2019, bị Ủy ban nhân dân phường Phước Long A, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn là 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số); Nhân thân: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/4/2020 và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Anh V, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Trần Đức V, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, do cần mua ma túy đá để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, Vũ Đức A từ phòng trọ đón xe ôm tới khu vực đường Đoàn Văn Bơ, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 03 gói ma túy tổng hợp với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, Đức A cầm số ma túy trên trong lòng bàn tay phải rồi đón xe ôm khác trở về phòng trọ tại Thành phố Hồ Chí Minh rồi để số ma túy trên gác. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Đức A gọi điện thoại cho Trần Đức V cùng với Trần Anh V qua phụ dọn phòng trọ của Đức A. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, Huỳnh Tấn L do có quen biết với Đức A nên đến phòng trọ của Đức A hỏi mua 01 gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng. Đức A đồng ý và lấy 01 gói ma túy ném từ trên gác xuống sàn cho L. L cầm gói ma túy tổng hợp cất vào túi quần trước bên trái, rồi nói với Đức A là do đi xe ôm đến phòng trọ hết 15.000 đồng, nên còn 185.000 đồng. Khi L để số tiền 185.000 đồng xuống sàn nhà thì cả hai bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 9 phát hiện bắt quả tang thu giữ gói ma túy trong túi quần của L. Tiến hành kiểm tra trên gác phòng trọ của Đức A, thu giữ 02 gói bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Vũ Đức A và Huỳnh Tấn L đều dương tính với Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số 728/KLGD-H ngày 06/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn L và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (ký hiệu mẫu M₁) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2071 gram, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Vũ Đức A và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (ký hiệu mẫu M₂) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,2390 gram, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với Trần Đức V và Trần Anh V, tuy hai người có mặt ở phòng trọ lúc Đức A bán ma túy cho L nhưng hai người này không biết việc Đức A cất giấu ma túy trên gác của phòng trọ. Quá trình Đức A và L thực hiện hành vi mua bán, V và V đang dọn dẹp nhà vệ sinh trong phòng trọ nên không biết về hành vi mua bán trên. Tiến hành xét nghiệm đối với V và V cả hai đều dương tính với Methamphetamine, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đã chuyển đối tượng cho Công an phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9 xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người bán ma túy cho Đức A, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 không có căn cứ để truy tìm và xử lý đối tượng trên.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn L, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9, bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1419 gram Methamphetamine; 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Vũ Đức A, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,0604 gram Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; số tiền 185.000 đồng.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Cáo trạng số: 100/CT-VKS-Q9 ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Vũ Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Huỳnh Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Huỳnh Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Đức A từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 185.000 đồng (tiền bán ma túy).

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn L, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9, bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1419 gram Methamphetamine; 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Vũ Đức A, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,0604 gram Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Các bị cáo Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tại nhà trọ không số, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 9 bắt quả tang Vũ Đức A bán cho Huỳnh Tấn L 01 gói ma túy để sử dụng có khối lượng là 0,2071 gram loại Methamphetamine. Qua khám xét phòng trọ của Vũ Đức A, phát hiện thu giữ 02 gói ma túy có khối lượng là 3,2390 gram loại Methamphetamine, do Đức A mua về cất giấu để bán kiếm lời. Như vậy, khối lượng ma túy Vũ Đức A mua về để bán là 3,4461 gram, nên hành vi của Vũ Đức A đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Huỳnh Tấn L đã có hành vi mua ma túy với khối lượng 0,2071 gram, loại Methamphetamine của Vũ Đức A để sử dụng, nên hành vi của Huỳnh Tấn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Lời khai của các bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại

diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với các bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đối với các bị cáo Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe về tinh thần, thể chất và tài sản của người nghiện, gây lo lắng, buồn phiền cho người thân trong gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân làm lan truyền bệnh tật và các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo A đã bị kết án về tội “Giao cấu với trẻ em”; Bị cáo L có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số tiền 185.000 đồng là tiền bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6.2] 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn L, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9, bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1419 gram Methamphetamine; 01 (một) gói niêm phong sau khi giám định bên ngoài có chữ ký ghi tên Vũ Đức A, Giám định viên và Cán bộ Công an Quận 9 bên trong có chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,0604 gram Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Đây là chất ma túy mà Nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với Trần Đức V và Trần Anh V, tuy hai người có mặt ở phòng trọ lúc Đức A bán ma túy cho L nhưng hai người này không biết việc Đức A cất giấu ma túy trên gác của phòng trọ. Quá trình Đức A và L thực hiện hành vi mua bán, V và V đang dọn dẹp nhà vệ sinh trong phòng trọ nên không biết về hành vi mua bán trên. Tiến hành xét nghiệm đối với V và V cả hai đều dương tính với Methamphetamine, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Quận 9 đã chuyển đối tượng cho Công an phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9 xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

[8] Đối với người bán ma túy cho Vũ Đức A, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 không có căn cứ để truy tìm và xử lý đối tượng trên.

[9] Về án phí: Các bị cáo Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đức A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vũ Đức A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 185.000 (một trăm tám mươi lăm ngàn) đồng (Theo Phiếu thu số 152 ngày 04/5/2020 của Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh);

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy được niêm phong sau khi giám định có khối lượng 0,1419 gram, loại Methamphetamine; 01 (một) gói ma túy được niêm phong sau khi giám định có khối lượng 3,0604 gram, loại Methamphetamine và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 55/20 ngày 18/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Vũ Đức A, Huỳnh Tấn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 9;
- Công an Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường